

Lục Tỉnh Tân Văn

Directeur Felliéque—L. MARTY
Admin. Mésart—NGUYỄN-V. CỎA
ADMINISTRATION
 BY RÉDACTION:
 Saigon, Rue Cathéd. 157. (1^{er} Etage)

GIÁ BÀN:
 Năm-ly, Trưng-bí và Cao-man
 Một năm... 6 \$00
 Sáu tháng... 3 50
 Ba tháng... 2 00
 Mua báo thì kể từ ngày
 mùng 1 và ngày 15 mỗi tháng
 mà phải trả tiền trước.

六省新聞
 MỖI TUẦN LÊ RA BA KỶ:
NGÀY THỨ HAI NGÀY THỨ TƯ VÀ NGÀY THỨ SÁU
 Mỗi số báo lê... 0 \$04
 TELEPHONE N^o 176 | Adresse télégr.: LUCIENE-SAIGON

GIÁ BÀN:
 SẮC-KY, LAO, ĐÀI-PHÁP
 VÀ THUỘC ĐỊA.
 Một năm... 7 \$00
 Sáu tháng... 4 00
 Ba tháng... 2 25
 On s'abonne sans frais dans
 tous les bureaux de poste.

POUR LES ABONNÉS, s'abonnez
 à SAIGON: Aux bureaux du journal.
 à HANOI: Aux bureaux du Trung-
 Bắc-Tân-Văn.
 On traite à forfait pour les
 contrats de longue durée. Les
 prix sont payables d'avance.

MỤC LỤC

1. — Cải lương tân chánh.
2. — Lu-châu điện-báo.
3. — Su hút.
4. — Cách-trị nhập-môn.
5. — Muốn lấy chày thì phải làm sao?
6. — Ai bảo chú mày nhảm mắt.
7. — Thông báo.
8. — Sư-phạm Học-khoa.
9. — Nói về việc trả trường tôi đây.
10. — Tin Đông-dương.
11. — Hướng trườn.
12. — Văn-uyễn.
13. — Bướm diêng hoa.
14. — Báo việc quan.
15. — Trình thám tiểu thuyết.
16. — Phông-kim-Huê.

CẢI-LƯƠNG TÂN-CHÁNH

(La réforme administrative)

(Tiếp theo)

CHƯƠNG THỨ II

Trước tôi có nói, chưa biết bàn hội-phái sẽ định cải-lương cách nào cho vui lòng trên cao an hạ dưới, chớ theo ngu-kiến tôi, cải-lương như vậy ắt động lòng bá tánh. Nhưng mà trước khi tôi ý kiến của tôi, tôi xin bài-biếm mấy chỗ hiểm, làm cho người xúng dăng ngã lòng, chẳng muốn cam gánh-vát. Có người tưởng cho tôi có làm việc làng không lương bổng gì, nên người không muốn làm. Tưởng vậy sai, từ xưa đến nay, người ra gánh-vát việc làng vào ai trông cậy lương bổng chi; thay phiên nhau gánh-vát đặng mà giữ cái nề-niếp, giữ cái nhào-rúng, giữ lấy đầu tích ông bà xưa mà thôi chứ, chả muốn cho người ở làng khác vào mà làm hư làng của ông bà sáng tạo. Nế người ngã lòng là tại hội có phần trách một ngày một thêm hoài vì đường vào mình tấn tới, thì cai-trị càng ngày càng nhiều mới phải lo cho dân.

Chẳng khác nào làm đầu trăm họ. Tí như chủ Xã, phần nào lo thuế vụ, trê thì quan giữ trách, đòi dân thì dân hện cũ-lần, sợ mất thuế thì thường, phải làm theo là lối xưa, thuế bắt vơ, nợ bắt con, thì dân kiện; phần nào lo bắt công xấu cho đủ, thiếu thì bị thầy Cai, mà dân thì manh ai nấy đi làm ăn, biết ở đâu hòng bắt.

Nay có trật quan Chủ-tỉnh, mai có trật quan Chủ-quận, mới có trật thầy Cai, cách vai bừa có trật quan Tòa, troán việc này, đây việc kia làm đả không kịp thì. Phần làng thường quê dốt, dân rõ phép luật quan. làm có sai siển chút nào, hoặc muốn làm cho đặng việc, dân phần nản, kiện-thửa, thì quan lại cứ phép mà làm, chứ phạt hần hồi không hay dụng chế. Chẳng những làng là tay sai của quan Chủ-tỉnh, Chủ-quận, thầy Cai, thầy Phò và quan Tòa mà thôi, cho đến một ông Hoa-đô, một ông Giây-thếp, một ông Thượng-chánh, một ông Công-xi, một người Sơn-đám, một người linh-kin đến làng, sai khiến

làng cũng dặng. Nghĩ coi một mình chẻ mấy thân, cực nhọc biết sao kể xiết. Xét càn lẽ rồi, người có của người có học còn mong ra gánh vác phần trách nhậm của một viên Xã-trưởng nữa chẳng?

Theo ý tôi tưởng tại vậy đó mà lãnh người xúng dăng ngã lòng không hay nông nã; chẳng những không lãnh phần chức trách xã-trưởng mà thôi, cho đến chức ông hương, ông chủ, ông cả, người cũng không cam gánh-vát.

Tuy vậy nếu chẳng lo gánh vát thì cái nề nếp qui cũ của ông bà bỏ cho ai gìn giữ, không lẽ để cho kẻ thanh hồng đến làng mình mà chấp bớ hó danh ấu trên ngôi trước.

Đó là nói về phần làng dốt với quan, phần quê phạt thì nhiều, quyền trị dân thì khó giữ cho nhắm lẽ luật. Bây giờ nói tới phần Cai, Tổng và Phò-lông.

Trong tổng, thầy Cai thầy Phò là lớn, buổi trước tổng quyền cai trị trong tổng, từng một quan chủ-tỉnh mà thôi. Nay lại còn phải từng quan Chủ-quận. Suy ra có khác nào một tên xã mới trên đó đầu. Chẳng cần nói những bông ít nhiều, chỉ nói phần thầy Cai thầy Phò bây giờ, cũng là manh ai nấy sai, cũng là chịu quở trách phần nhiều, còn quyền trị dân thì phải giữ theo lẽ luật nhà nước tấn thời bang hành trong cõi Đông-dương này. Một năm chỉ cử, chỉ thì, vàng trật quan tòa đi bắt ăn-cướp, ăn trộm, vàng trật quan chủ tỉnh đi thực thuế làng này, bắt lính làng kia, vàng trật quan chủ-quận thời trách công xấu, đi coi đạo kinh, đắp đàng, tu kiêu bồi lộ.

Đường ấy có phải phần qui trách nhiều hơn khi xưa bởi phần chẳng? Lại thêm một thầy Cai một thầy Phò gồm lo, có tổng lớn, cả mười mấy làng, coi sao cho xiết. Vậy mà hề có đều sơ sảy, hoặc bề trễ, thì bị quở trách nặng nề, xét kỹ phần trách thì có, quyền làm chủ trong tổng quyền cai trị làng và dân thì

ÂU-CHÂU ĐIỆN BÁO

(HAVAS)

Paris, le 19 Août 1919.

Đức Giám-quốc giá làm thành Alsace
 Phu-nhon với Đức Giám quốc Poincaré đã tới thành Colmar, dinh nghỉ nơi đó một đêm, sáng ngày mới đi. Lính Phu-nhon với ngài có tiếng đất Rouffach và Munster, bá-tánh thấy đều hậu tiếp.

Tánh mạng ông Poulet
 Ông Poulet bị rui về xe máy hơi mà bề sọ, thể còn trầm trọng chưa biết tánh-mạng thế nao. Các quan lương-y hứa đợi qua hai ngày nữa mới dám đoán.

Giặc trong nước Russie
 Bưu-tư-vực đang giúp thủy chiến với binh Ang-lê tại vịnh Finlande. Bưu-tư-vực bị chìm hết hai chiếc chiến thuyền, một chiếc thuyền chở lương với một chiếc tàu ngư, còn Ang-lê thất hết ba chiếc tàu hơi. Đạo binh của nước Russie công Bưu-tư-vực đang đả chiêu tu lại rồi và tấn binh.

Paris, le 20 Août 1919.
 Lính Phu-nhon và Đức Giám-quốc Poincaré còn noi đậm thắng, đi tới đàu bá-tánh đều tung-ho và hậu tiếp tới đó. Phu-nhon và ngài có tiếng đất Métzeral Turckheim.

Tánh mạng ông Poulet
 Qui-thê ông Poulet nay có mới khác.

Đặt Silésie
 Vụ nhơn-công phế việc trong đất Haute-Silésie càng ngày càng sanh biến, cũng vì quyền chánh-trị A-lơ-mãn chược giặc (hêm). Dân Polonais chiếm nhiều quận cũng trong; còn dân bắt phục quyền ấy chiến với binh A-lơ-mãn nhiều trận đờ mẫm. Cơ ấy nhơn Thượng-hội Công-dồng Liên-hiệp đã tình cho Liên-hiệp đem binh vào dẹp.

TIN THÀNH LYON

Ngày 19 Aout 1919.
Thượng-hội Công-dồng
 Thượng-hội Công-dồng trong mấy ngày sau đây không có những mới nhóm lại ngày nay, nhưng bởi vắng mặt Thừa-tướng Clémenceau, nên quan Thượng-tho Stephen Pichon, phải thế vì tọa chủ.

Ngài xét về vụ dân-công phế việc là vụ gấp rút hơn hết của Chánh-phủ đất Pologne đang thời.

Phái-viên nước Arabia
 Ông Falcal, là Phái-viên nước Arabia, bữa 20 Aout, đã khởi hành tới Beyrouth mà sang qua Pháp-quốc đặng có làm đầu Phái-dự-hỏi.

còn phải giữ theo lẽ luật có quan chủ quận xét nét thường.

Sau tiếp LẬP-THẮNG.

Nước Chili
 Có quan-báo rằng nước Chili, sẽ nháp Vạn-quốc Liên-minh.

Nước A-lơ-mãn
 Nghe rằng quan Đê-thống Foch, có đề thợ đến Chánh-phủ A-lơ-mãn, định ngày cho binh A-lơ-mãn xuất ngoại quận Souvalki thuộc đất Pologne.

Nước Canada
 Đức-Hoàng đế Gallie, đã đến thành Halifax.

Nước Autriche
 Quan Chương-án nước Autriche, là ông Renner, viếng tỉnh Havre và tỉnh Rouen rồi trở về đến Saint Germain.

Su hút

Đã nhiều phen rồi các nhật báo hàng kều về việc su hút mà nay và còn nghe ai ai cũng rên siết và phàn nằng về sự thói su. Chẳng rõ tại sao, kể bản thể này người nói thế khác, không lấy chi làm chắc, chẳng lẽ ai đem những su của thuộc địa đi đên nước khác mà tiêu xài được, không lẽ ai giàu cất để mà làm của vì nó bề bộn và nặng nề không phải nhẹ nhàng như bạc giấy vậy, mà cũng không lẽ nó tiêu-tro ra miếng như tiền kẽm của ta thườ trước.

Có lẽ này khi phải hơn, là những người buôn bán, phần đổng là chına đóng hệ như họ lên rằng không có đủ su xài, đặng họ bán cho đất hàng, cứ đó thừa tại không su, buộc phải mua hay là ăn uống chi cho đến năm sáu su họ mới chịu thôi. Lại còn một lẽ này nữa là hệ khi nào ai muốn đổi một đống bạc đặng lấy su, thì phải chịu lo hoặc một cái hay là một cái rười; nghĩa là một đổng bạc đổi có tám mươi lăm su mà thôi, cho nên những người buôn bán và những người có vốn bề tom góp đặng bao nhiêu su thì để dành đổi mà thủ lợi chi không chịu xài ra.

Có nhiều khi lợi tiềm của khách-trú đờm thầy trong là họ đay những su mà cũng không chịu thỏp ép phải mua thêm món chi cho đến năm sáu su mới thôi, cũng làm tương như cũ lệ luật hoặc ai ai cũng phải vậy, không cái Tây được. Từ này năm nay nghĩa là từ khi khởi giặc Âu-châu đến giờ, những người buôn

XA-BONG MAT-XAY
 Tắt nhất cõi Đông-dương



Con ngựa một sừng

HAO-VINH Công-ty
 (HANG ANNAM)
 146th Rue Lafayette, Saigon
 AGENT EXCLUSIF

bán cứ việc làm như vậy mãi, thành ra cái thói quen cho nên, những người nghèo lầy lảm tởm liêu trong việc tiêu xài không phương tránh khỏi. Vì dụ muốn ăn dùng một cái hộp quẹt một su hay là uống miếng nước hai su, thì nhiên phải xài tới năm sáu su mới được, còn như đứa trẻ con muốn ăn một cái bánh một su, thì cha mẹ nó phải mua đến năm sáu cái, chứ một cái người bán không chịu thôi; suy đi xét lại có phải là sự lãng phí và hoang phí về việc thời sự ấy chăng.

Vậy cái xin quan trên vì nước vì dân kiếm phương thế nào diệt thói tệ ấy cho dân nhờ. một là trường phạt những kẻ trữ su để dành rồi ăn rồi, hai là ra điều lệ chỉ cho các tiệm buôn bán của khách trữ hoặc chúng nó về ai mua hoặc là ăn uống chỉ hai ba su cũng phải thôi ngay, bằng ao không chịu thôi, người mua đi thừa, thì sẽ bị phạt nặng nề và cho lính đơ trong các tiệm để gặp ai đem su đến đổi ăn rồi thì bắt người có su và người chủ tiệm chịu đổi su ấy đi đến quan trường trị; nếu làm cách ấy một ít lâu sẽ thấy su chẳng còn hết nữa.

ĐOÀN-VÔ-CÁNG

Cảm tạ

(Remerciement)

Gia-Quyên M. Nguyễn-văn-Cửa và Lục-Tính Tân-Văn đồng-ti.

Kính,

Lời cảm ơn viên quan chức-sắc Tây-Nam và Irong-băng cô-hữu đã hậu tình đưa linh-cửu Madame Nguyễn-văn-Cửa tới huyết.

Cách-trị nhập-môn

(Tiếp theo)

VẬT-TÂN-HỌC

HỒI THỨ IV.

(Histoire naturelle).

Thực côn-trùng chi động-vật

(Les insectivores)

Loài Nhện xù nào cũng có, lông của nó cũng như phao lông chim, mà khác trắng khác đen, để đến mùa đông lạnh thì nó nằm co rút lại nhằm mắt như chết.

Loài diều-thử chẳng phải như các thứ chuột ăn phá lúa gạo; cũng lớn mõng bèn, cũng làm bang dưới đất con mắt nhỏ hơn các loài chuột, còn lớn tai thì ở ngoài trong lông, không có lỗ ra ngoài như chuột thường.

Song có nhiều người không phân cho rõ. Ngỡ nó khuấy phá như các loài chuột kia, đập giết rất nên tội nghiệp.

Nó là loài không cần phá lúa gạo, duy ăn một loài trùng ở dưới đất mà thôi.

Loài thảo-thử cũng là một thứ chuột ăn trùng, hình cũng giống như chuột thường kia, duy khác là nó mũi dài hơn và răng bén lăm, nên hay ăn những loài trùng vô cùng được, như là ốc-bur, ốc-lác, v. v.

HỒI THỨ V.

Thực chy chi động-vật

(Les carnivores)

Loài động-vật ăn thịt duy loài mèo dữ sự mạnh mẽ, và đàn di hiền hậu, nên dễ cho mình xét nét được, vì nó là một vật nuôi trong nhà.

Song chẳng bằng loài sư-tử và hổ là vì sức nhỏ mà thôi.

Loài mèo là một vật móng rất bén lăm cho bôn cái răng khỏa rất nhọn.

Đã vậy mà Tạo-hóa rất hữu tình,

sợ là sợ lực, lại gìn giữ giùm cho nó kia nữa.

Nên khi nào chụp bắt những vật chi, thì móng đương lộ ra ngoài, đến khi thôi dùng rồi, thì móng rút thật vô trong, đi không đụng chạm đất cát chi hết.

Loại ngoài rừng mà dữ tợn hơn hết, mà hình giống như mèo là loài cọp và Sư-tử; da có vàng mà sức mạnh mẽ lăm. Tại nơi phương Á-tê. Á sanh săn cọp nhiều hơn các châu; nên trong năm 1875 tại Ấn-độ, người ta bị cọp ăn hết 1700 người.

Loại Sư-tử sanh sẵn tại Á-phi lợi-gia, mà phương Á-tê-á cũng có một ít.

Tánh loại Sư-tử nếu ai đứng chọc giận, thì là hiền hơn cọp. Song tánh cang đăm hơn, và lại ăn rất nhiều. Bên phương tây nuôi Sư-tử, mỗi năm tiền ăn thịt hơn 10000, mới đủ.

Loại beo (panthère) hình thù giống như cọp. Song cái vàng nó tròn mà cũng hay bắt người ta và các loài thú nhỏ mà ăn thịt.

Loại beo này sanh sẵn tại Á-tê-á và Á-phi-lợi-gia nhiều hơn các nơi.

Loại gấm (Jaguar) cũng có sức mạnh và lớn như cọp, mình có bông đốm tròn. Tại phương Nam-mỹ-lợi-gia rất nhiều.

Nhưng ít hay bắt người ta hơn cọp, hay ăn thịt loài nai hưu chồn cheo vãn. vãn.

(Sau sẽ tiếp theo)

Muôn tây-chay thì phải làm sao?

(Comment faut il faire le boycottage?)

Nói đến tây-chay (boycottage) thì vui cũng như người được ra chiến-trường trừ giặc Đức năm xưa vậy, song nghĩ lại việc tây-chay của Annam làm bây giờ không có gốc ngọn chi cả, sợ việc bắt thành chi cho khỏi chúng cười mình lăm lăm.

Tôi nói không có gốc ngọn nghĩa là chưa thành ra một phe-dàng chi cả thế-lực dạng chi lo việc tây-chay. Tổng việc này các hội Annam nên hiệp lực mà giúp cho đồng-bang thì mới nên việc, thứ nhất là hội thương-mại Annam mới lập. Việc tây-chay làm thì nên làm, song phải làm cho nên việc, nếu không thành việc, phải bị nhiều cả đời. Còn việc tây-chay bây giờ cũng có một công hiệu, song sợ không được bền, vì tôi ngờ thấy mấy ông lớn chừa ông nào chính đề tri mà giúp đỡ, dân em thì không ra tay giúp đỡ của mấy ngài bởi sao vậy? Bởi vì: 1. Các ngài sợ Annam không bền trị, làm không nên việc, mình là người lớn, nếu mình giúp đỡ mà lại không thành việc thì thêm xấu-hổ, chi bằng để ai làm sao thì làm, để coi chơi. Mấy ngài nghĩ như vậy thì lăm quá, vì nếu sự tây-chay không nên việc thì chừng nó cười cả người Annam không biết ai cả, không kể ông lớn ông nhỏ chi đâu, họ chỉ nói chung rằng: người Annam làm không nên việc gì mà lại hay bắt chức. 2. Các ngài nghĩ thấy sự tây-chay không đáng cho các ngài dự tới, vì sự tây-chay là chỉ chuyện có mấy món điếm tâm mà thôi, song các ngài quên nghĩ việc gì cũng trước nhỏ sau mới lớn lần, đến như thân-thể con người ta cũng vậy, hưởng chi các việc khác.

Nếu muốn cho việc tây-chay này thành ra một việc lớn xin các ngài xuống lên một câu, hãy hiệp nhau buôn bán; Annam hãy để mua mà giúp đỡ cho nhau, đừng nào mình không có sẽ mua của người, để trong xứ mình có bấy mua của con vào trường Thương-mại trường Công-nghệ, trường canh nông, vì hệ Annam buôn bán rành, công nghệ khéo, trồng lúa hay, thì nhiều đồ không trong xứ dùng, đồ ngoại quốc như là đồ Nhứt-bồn với đồ Shi-noa mới giá.

Chữ Đoàn-hề sẽ đi đâu chúng nó về, nghĩ có khó chi.

Nếu chẳng vậy, thì chưa phải là kể lâu dài. Đồng-bang nghĩ trong một món lúa gạo đó mà coi, năm nay gạo lên giá cũng vì mấy nhà máy bỏ tiền ra mua hết thóc, chừng thóc vào trong tay nó rồi, mặc sức nó lên giá bao nhiêu cũng phải mua, còn thóc mới thì mình chưa có, hề coi mới thóc mới lộ ra, thì khách-trú lại hạ giá xuống đáng có mua rẻ.

Phải chi mấy ông điền chủ đồng lòng chẳng thả bán rẽ cho Annam còn hơn bán mà cho Khách-trú, vì Khách-trú nó quí quai lăm, hề có ai ra mua thóc, thì nó mua tăng giá lên đáng có ai mua, thì nó mua giá hạ, hề nào nó cũng làm làm sao cho hết thóc vào tay nó mới nghe. Hề thóc vào tay nó rồi thì cũng như tánh mạng người Annam giao cho nó giữ vậy, ai muốn sống thì phải mua gạo mà ăn.

T. A. V.

AI BẢO

Chú mây nhắm mắt?

Chêc Huỳnh-Nhon là Khách cạo vảy đạo. Nghĩa là: óm sòng bộ đồ lột tóc và mây môn lụn vụn theo mình đi xóm này sang qua phố nó coi ai có cạo lông mày nó váy lỗ tai thì háng sẽ ra tay, ăn một người một góc tám (10 su) Mới chiếu hôm qua đây nhắm ngày 21 audit số một anh nọ, đáng ăn mặc trông ra người có của trong làng, là: khăn nhiều trắng bạch tử-cú, áo cùng-xá trơn nhỏ có túi treo như áo mát của người Langsa vậy, quần càm-châu trắng, bông nõn to, chơn mang giày cừm-bích, ngậm dói hút xì-gà tay đeo 2 cái khau bằng vàng; bộ thể ở ruộng hay là mây chôn nhỏ gần Saigon đây nên đi thốt lời Chop-moi (Saigon) gặp Khách-kieu-cư Huỳnh-Nhon ôm bốp thiếc ngang qua, liền dự tay ngoài lại; bảo lấy cạo rày lỗ tai và cạo lông mày; nhưng mà bán lỗ biết ngồi đầu bảy giờ. Ngó quanh góc bán gà, chợt thấy cái thùng ai để dựa vào sắt; Chêc ta liền lấy phôi bụi đá, để ké vò cọt bảo gà ấy tam ngói; tề cũng nhắm mắt đứng xem coi cách thi của Khách ấy làm sao? Khiên cho Chêc, nếu chẳng làm thì thôi, mà rở lời nghề nào coi cũng nhậm, tề, để kim tiền, ai đời cách liêo đạo cho bèn cũng hay móc tâm da vô rêu sứt, lại rồi khởi sự cạo; ôi thôi, thấy nó cạo xoài cạo ngược mà ón; giây lâu nó sửa lần cái mặt gà kia coi tựa hồ như mây chú hát bộ; là tề lên trán, chơn mây như có đạo, coi bắt trẻ cười, cạo vừa xong lại váy lỗ tai. Nghĩ Chêc là một thứ người ưa đầu em khoái; muốn cho trong mình được toại lòng; như hút á-phiện, dấm bốp, cạo gọi lấy lỗ tai, vẩy con mắt, ăn đồ bở khố v.v.

Chêc thì quen thói đã đành Annam ta tị gì học đòi theo, làm tuồng lười biếng, nói cho phải mà nghe, như tặc ra thì theo phép vệ-sanh phải hớt tóc; còn cạo chút lông mày cho sạch là lệ thường, chứ ngồi ngành lỗ tai để cho Chêc bươi

móc rất tự do; thật thầy Chêc làm lớp đó tề sợ quá chừng, vì cái lỗ tai của con người bằng là một chỗ rất bí-yếu, nếu sơ sẩy hay là vì việc chi tình linh; làm cho mây môn nhọn bên của Chêc đâm vô trong tâm chên-dặng lưng đi có phải điếc không; còn con mắt, ít nư mạnh phải nghĩ lại loài người, trong sự sáng là đường nào, tạo vật đức mình ra có dạng răng, sẽ có thầy Chêc soi vẩy mới thầy được, mới lộ răng sao? Nỡ nào ngồi lộn thình để cho Chêc có lý mũi dao (dao nhỏ cạo lỗ tai, vì có lăm thủng không có cái con tròn tròn, mà ai bảo thì nó xoi đi) ngoáy lại; ôi thôi! nói ra mich bực, song nên ai rằng: Ngựa quạ nếu không làm cách đó thì chịu không được. Thì tề xin vâng tay đáp rằng: Vậy chớ hồi ban song óng có bị một tuồng nước mắt, bưng lỗ tai chẳng? Tại tập chuyện vợ quàng rây ra tạt cũng như hút á-phiện vậy! Vãn không ghiêng người, bởi tại người theo nó mà xanx xươx chớ!!!

Nhắc lại chuyện người, tức Chêc Huỳnh-nhon cạo và mặc trong lỗ tai bộ yếm lăm, khoái lăm hay sao? Nên nhâm hiệp hai con mắt lại, ác chưa, đáng lẽ mới bả ra mua thóc, thì nó mua tăng giá lên đáng có ai mua, thì nó mua giá hạ, hề nào nó cũng làm làm sao cho hết thóc vào tay nó mới nghe. Hề thóc vào tay nó rồi thì cũng như tánh mạng người Annam giao cho nó giữ vậy, ai muốn sống thì phải mua gạo mà ăn.

Nhắc lại chuyện người, tức Chêc Huỳnh-nhon cạo và mặc trong lỗ tai bộ yếm lăm, khoái lăm hay sao? Nên nhâm hiệp hai con mắt lại, ác chưa, đáng lẽ mới bả ra mua thóc, thì nó mua tăng giá lên đáng có ai mua, thì nó mua giá hạ, hề nào nó cũng làm làm sao cho hết thóc vào tay nó mới nghe. Hề thóc vào tay nó rồi thì cũng như tánh mạng người Annam giao cho nó giữ vậy, ai muốn sống thì phải mua gạo mà ăn.

Ng.-T.-H. Lai cáo.

VIỆC MỚI TRONG NƯỚC

(Nouvelles du pays)

GIÁ BẠC VÀ GIÁ LÒA

Giá bạc hiện nay nước... 71, 25
Giá lúa... 88 kil. ché... máy Chơ-lơ... 5310... 520.

N. A. H. Y

(Cochinchine)

Rời đời một mảnh hồng nhan

Hôm hai mươi tây rồi thì tám Á-Xôi 26 tuổi ở giữ con cho M. B... ở đường Bonnard, vì sao không biết mà cô ta nghe không được... không chỗ làm lại... con chưa có, nên sợ mà liêu phẫn, lấy đạo cạo đưa ngay vào cổ, cửa ngang tề thì hồn hĩa khỏi xác. — Thật là đùng da.

Thị lệ dụng xe-hơi

Hôm 19 rồi rồi 8 giờ tối cái xe-hơi số 4014 của M. Dokhac ở Soctrang, chạy lăm sao mà nhẹ trong lệ mà loe lên đưng cây mẹ mới cái rất dữ... may chăng hai

lâm hạng lệ. Một duyên cơ chắc chắn không cho thì xin phần tiền cấp dưỡng ả học là quá thừa rồi, quá thừa đó là tại di học trẻ.

Chúng tôi xin nhắc rằng các trường những trò mới vào trường học đọc và viết chữ quốc-ngữ. Còn những trò ở trường khác mà đến và đã biết nhiều ít rồi thì dầu đến sau khi trường cũng cho vào học và coi theo sức học mà định lớp cho ngồi.

Chúng tôi xin nhắc rằng các trường nhà nước thâu lãnh cho vào học, những trẻ ít nữa đã được sáu tuổi, nghèo giàu cũng vậy, vì không có đòi tiền học chi hết.

Tin Đông-dương

106

Xương vô chủ

Hôm kia, một học Cu-li đào móng xây lâu ở sau tòa khám-sứ, tìm thấy dưới đất sáu chĩnh một thước tây, một đồng xương người còn y cả bộ.

Tuy không biết là xương người nào, nhưng không phải là đồ phỉ non thời loạn, cho nên học Cu-li ấy đã chung nhau lại một số tiền, mua cái tiếu và vài giấy đem liếm từ để rồi đi chôn nơi khác, có đắp mả, nấp từ từ.

Sự này tuy nhỏ mọn, lại là một lẽ thường ai cũng nghĩ đến thôi, nhưng nên kén cho bọn hạ-lưu, mà biết thương người. Găm lại khi một cơ thầy người chết đuối, tời lênh bênh giữa sông, đến địa phận làng nào thì làng ấy lại đưa đi cho khỏi quan-gia khám xét phân-phiến-chôn cất tởn kém.

Còn đến khi ở giữa đình đám, dấu miếng thịt phân bừa nhỏ kém một đôi phần, lại đành để đó cho hóa sấu bọ mà đi kiếm thâu cửa quan. Thứ xem như thể thời ta còn làm sự ngu ngốc quá, nên bỏ, nên chừa, để lâu sinh tệ.

Mưa to gió lớn.

Tối hôm 28 Juillet, một trận mưa rất to dúi khắp gần xa các nhà làm ruộng đều mừng rỡ, vì mưa này cũng được. Qua sáng ngày 29 cũng cứ mưa to đùng cơn nỏ, au đến 9. 10 giờ thời đó xuống như xối, tiếp luôn cho đến tối. Chừng 12 giờ đêm lại nổi trận gió to thổi lung tung, các đồ nhà xiêu, từ đó qua sáng ngày 30 thời đã thành trận lụt.

Trời làm như thế thời lại e mặt mưa rồi, may ra thời ruộng cạn được, chớ ruộng khô thời chắc là mất cả.

Cái quỷ quái gì?

Một hôm có ông quan, từ trong nhà mát đi ra, vào khoảng 12 giờ đêm. Vừa mới bước đến đầu cầu-sạp bắt đê vô nhà ấy, gặp nhảm đồng gì mềm mềm, ngỡ là đập nhằm người nào nằm nằm đó, nên thụt chùn lại mà đi tránh một bên; liền thấy có ánh lờ lờ nước đanh-Ấm như là ai quàng cái cối đi to. Sở làm, tưởng là ai té xuống sông, bấu đem đèn ra soi, chẳng thấy gì hết! Kêu những người nằm mát ở đó và tẻ con mấy nhà ở quanh, kiểm lại thời đều mù mắt. Khi ấy cùng nhau đều cho là ma-da lên cạn. Một đầu là làm cho bọn đó nói rằng ma, là từ cực ấy lờ xuống nước thời những cái sóng to liên nôi lên mà đánh tấp bọ ào quanh nhà mát ấy.

Tưởng đó là một loài thủy tộc lên nằm đó chớ ma gì mà tin.

Mất bạc

Hai vợ chồng nhà kia, làm ăn cực khổ, ăn tiền ở tận, để dư được bốn đồng bạc. Bữa no, người chồng đem lại, thấy mất một đồng, liền hỏi có tiền chi không, mà còn có 3\$00. Người vợ nói

không tiêu chi, hay là ông lấy trả cho a lộn chàng. Anh chồng nói dứt định rằng không.

Vợ đó cho chồng, chồng nghi cho vợ, la mắng nhau một hồi, chống tức quá, thì nghe vợ với vợ, mụ vợ không thể chịu oan, lấy dao cắt tóc, vừa khóc vừa tru trước mặt chồng, để cho chồng khỏi nghi.

Một đồng bạc là bao mà đến nỗi om lảng v. ng xôm, kè chê người cười. Bà biết rằng mỗi hồi nước mắt, làm ra đồng bạc cũng thiệt gian nan, còn như tiền vợ nghĩa chồng, lẽ đâu lấy chuyện om may như thế mà hành hờ cái thân thể của vợ.

HƯƠNG TRUYỀN

(Echo)

Người phung, Húi, và cổ-tật

Nghe rằng Nhà-nước định lập một cái nhà ở trên núi trong hạt huyện Hương thầy để nuôi những người có bệnh phung, húi, và cổ-tật v. v. Sở nhà ấy sẽ làm tại một nơi rất vắng, về quanh húi, không ai năng lui tới. Chỉ có những người Nhà-nước phải ở đó xem sóc lữ ấy mà thôi; và cím chúng nó đi ra ngoài dân gian ở lẫn lộn với những người thường dân vô bệnh nữa.

Ngày xưa ta thường thấy các đình chợ, gốc da, hoặc bên bờ đê, trên đầu cầu, biết mấy là lối ấy đã dùng làm nơi cư trú. Nay Nhà-nước trừ hết cái hại ấy thật là qui hóa biết bao mà những bệnh ấy không thể truyền nhiễm cho ai được nữa.

Thăng thưởng, Ngạch thú v Ông Tôn-thất Phương, Lê ngọc Thich, thăng Thú-y hạng tu.

Ông Ngô-Đài, thăng thú y hạng sáu.

Bến Gia-hội

Câu Gia-hội, gần chợ, cho nên đò giang thuyền bè miền nhà quê đậu đó lên buồm rất đông đảo, mà nếu đề nhớt bản thời bất tiện lắm. Nay Nhà-nước định xây bến có cấp cho người đi và chuyên chở cho tiện lợi, không để ở thế như ngày xưa nữa, thật là một điều rất nên mừng.

Lễ rước bóng Thánh-Mẫu tại Điện Huệ-Nam

(Tục gọi là Điện Hòn-Chén) Trót hai ngày 11 và 12 tháng bảy, điện Huệ-Nam, có mở hội rước bóng Thánh-Mẫu rất trọng-thể. Hội này mỗi năm, mỗi có, thật là một hội gồm đủ lễ nghi trong một sự thể trang hoàng, cho đến bao nhiêu thiên-nam, tin-nữ, gần xa nao-nức, sắm-sanh lễ-phẩm qui trong trang-trang diêm-diêm-dã, đến tiền-đền, chiêng trống hầu nơi điện Thánh đến lễ, hàng trăm ngàn người, khéo phổ điện thành một cõi Bồng-lai, Dao-tri ở giữa trận hoàn vậy.

Nay lược kể linh-tích Thánh-Mẫu nương-nương, cho độc-giá biết rằng: nguyên ngài giáng sanh khoảng đời nhà Lê, tại tỉnh Thanh-hóa, huyện Nga-sơn, xã Tây-mỗ. Về sau khi ngài hiển-thành có lưu lại nhiều linh-tích ở tỉnh ấy, như là nơi Sùng-sơn (Đền-Sông), Phố-Cát, v. v., là mấy nơi tiếng anh-linh rất cao-dày. Cho nên đầu tiên ở Bắc-thành sùng, thượng rất thanh, lần đến Trung-kỳ. Mà ở Trung-kỳ chỉ có điện Huệ-Nam này là nơi tối linh đệ-nhất. Khi xưa tiếng anh-linh đã đồn khắp, đến Địch-Khang-linh gian mới phung sắc sung tu lại, thành một cảnh trí rất u-thủy linh-lung.

Cung điện nguy-nga, lầu đài tráng lệ, lập tại trên đỉnh núi. Ngoc-trần, hình tròn như cái chén úp, cho nên tục kêu là Hòn-chén, dưới chum núi thời ba mặt bao bọc có sông Hương chảy quanh, cây đa sâm-úất, tời-ngôi, thường những tiếng chim, tiếng vượn, thành-thốt, véo-von, nôi cao, đã dựng, đến hẩm, sóng sáu, khiến người đi đến sinh lòng lạnh lùng kinh mọ; thật là một nơi tu-đức, linh-chung!

Sáng ngày 11, thời các cung điện, am-miêu ở đó đã trần thiết huỳnh-hoàng, hương chong, đèn rang, dưới sông, chính trước điện, có kết bốn chiếc thẻ-băng rất to, bài-tri đồ trần từ, phẩm nghi rất sang qui, trường, liên, ngói, châu toàn bằng gấm, vóc, thêu thùa, xem rõ tráng-lệ nghiêm-trang; mỗi băng lại có hơn ba mươi thanh-đồng thi-nữ coi việc trăm trà cúng lễ, sắm sửa khăn châu áo ngư, khi thăng giáng, khi phép phù, son phấn, hương, hoa, tời đôi làm thức. Mỗi băng của mỗi hội: Đại-khai hội này của các bà quan lớn, các nhà hàng phố, các cô thông, kỹ; hội kia của các nhà quê mùa, v. v., băng nào có người hội chủ nấy. Các cung-văn thời châu văn, đôn, dịch, trích, phách, « Tu-um-ru-uh, Chá-áp-cheeng, » lại thêm các chú đồng bóng có am-miêu riêng, cũng kết thành những chiếc thẻ-thuyền nhỏ, mà châu hầu cúng vái, xen lẫn ở giữa dòng sông, trong đám ghe thuyền của du-nhân, thương-khách; từ, trà, hòa, hạch, ca, quân, sinh, tiêu, treo đèn, kết bóng, ước có trên ngàn người chơi hội xem sóc. Trên bờ sông, chum núi, kè đá, gốc cây, cũng như dưới sông, thấy đều sực-nức nhang đèn, vang-lừng đờn trống, hét, la, mùa, nhầy, nào Thiên-dinh, Thủy-phù, Sơn-dông, Lâm-tuyền, xưng-hồ danh-vị, thành-thần, trăm trò thanh âm, mừng mãn, nào khăn số, áo nhiều, lưng giắt, trâm vàng, làm thức diêm-trang; nào chân xăn-phá, váy chằm-phủ, nà cấp, riu mang, dù nghề mọi rợ, mọi người mới thức xem rất nên linh-hiến đi kỳ.

Trưa hôm ấy làm lễ tế tại điện. Kim-trương có sắc cũng có phạm vật rất trâu qui, và 32 cái áo phem đỏ và nón-dấu mới, để ban chớ các trai bạn chèo trái vào lúc 3 giờ rước chiếu ở trước điện. Các cụ ông và các quan, các thầy thông cũng có cùng lễ vật nào đến ngũ sắc nào các lưc pháo bông; lại có một cái đèn rất lạ của một thầy võ, cũng có, là đèn lồng làm ra hình chiếc phi-dinh treo ở trên cao, coi đẹp lắm. Cụ-hiệp Công-lại có cùng một cái rạ vộp lưc rất đẹp giá 50\$.

Chiều hôm ấy khi 4 giờ làm lễ rước bóng ngài lên đầu làng Hải-các là nơi nguyên ngôi đền linh-tích ngày xưa. Làng ấy cách điện chừng 2 kilômétres. Khi rước bóng thời trước điện có đóng đờn đàn, hầu, đủ các thứ lô-bộ tàn quạt, cờ xý, tiêu, thiền, chuông-trống, đàn ông ai đi điện (nạt dây) v. v. Bà quan Hội chủ là bà lớn Thượng Ng. đ. Hөө, kinh thỉnh đạo sắc phong đem rước vào trong vồng thêu, có tám bà linh-thành ăn mặc rất đẹp gảnh vòng, rước vào chiếc thẻ-băng, của các bà quan, rồi bốn chiếc trái giắt lên đến đình làng Hải-các, an-vị. Khi ấy ghe thuyền cùng người lại tu họp tại đờn cũng châu hầu, cúng vái, tuai đóng xuống bóng như trên kia và có tí ấy

tu chạy đản Lục cúng. Khuya ấy làng tế rất trong thì 7 giờ sáng, lại rước ngài về điện Huệ nam an-vị, qua chùa sáu giờ lễ-tất. Khi rước đi, cũng khi về, nhân-dân theo dõi đông, phụng-liên, loan nghi, Đĩnh-bóng, Đĩnh-ác, điện Huệ-nam, lừng lẫy oai-linh thủy khí.

Lời rao

Xin ghi nhớ rằng, muốn mua Sư-Phạm-Học-Khoa cho trẻ nhà rèn tập, khá gọi mua trước ngày 15 aoút chớ trì hoãn mà trễ. Giá trọn năm và trọn số. 12\$00

GIÁ RIENG

Xếp cho lớp Đông-â 2 00
Xếp cho lớp Đư-bi 2 00
Xếp cho lớp Sơ-học 2 00
Người ở Saigon và Chơ-lơn được trả góp mỗi tháng là được trước 2 \$ 00 rồi mỗi tháng góp 1 00\$ cho đến tất giá.

Văn Uyển

(Variété Littéraire)

Tiên diều Bồng-Dinh đạo huỳnh nhứt đời

Bóng đạo đang tiền, hạt ảnh đi qui tàn thế giới.

Dinh-châu pháo giá, tao đàng đờn bát cụa phong thịnh.

TÂN-DÂN-TỬ huy luy.

Hựu diều

Chén rợu Trương-Công, đàng tuộc linh hồn về thượng giới.

Nén hương Tân-Tử, đời tang thi niệp cõi phủ sanh.

TRƯƠNG-TRIỂN-TỔ

TÂN-DÂN-TỬ

Đông huy luy

Hựu diều

Bóng vọng hạt văn xa, bắc đầu xa sanh tu Đốc-Lý.

Dinh-hoàn ba thảo luy, nam tào đình số khảm hàng nhàn.

Liệt hữu, Ng.-nau-Viễn huy luy.

Ngũ-canh

Kỷ nhứt

Chim bay về núi ác về

Chập trời thu không trăng một chầy

Đủ hương tạo trời sao vào mây

Còn đờn khảm khách mà châu mây

Lành hương mưa-từ xâu xâu mây

Xét từ cổ đờn vọng vọng mây

Lên đờn đầu rừng vô phôi mây

Đờn đờn thiên nôi, ngoi, nông, cày

Kỷ nhứt

Nông cày con nghé trồng sang hai

Lặng lẽ thêm đờn cửa nhất giới

Tờ rạc ngàn-bà mây ẩn nôi

Hồ hoang trăn-thẻ phủ làm trai

Đờn năm rí rái đầu hàng hồi

Ngươi mượn trời trăng tiếng hát đầy

Chàng mượn trời trăng tiếng hát đầy

Kỷ tam

Là ngày là thảo mới nên là

Tiếng trống trên đầu đục điểm ba

Tịch mặt tường đầu sương đọng ngợc

Lờ mờ bờ liễu có đeo hoa

Canh già hấu trời đầu lờng trẻ

Tiếng đờ ri ngâm bản nôi già

Chỉ muốn lặc cạnh bém chớ thiếu

Chàng quên ơn nước chẳng quên nhà

ya ấy làng
sáng, lại
am an-vi.
Khi rước
theo dõi
thi, Đình-
gầy oai-

muốn
-Khoa
o, khá
y 16
là trẻ.
tron
12#00

2 00
2 00
2 00
Chợ
tháng
0 rồi
cho

huynh
qui tãn
giới.
bá cụ
hình.
luy.

nhóc lính
giới.
thi niệp
nh./.
hống
Tê
luy

xa sanh
c-Lý.
đình số
hân.
luy.

cháy
au mây

ng, cay

bảy

ngọc

thực u
n nhà

Kỳ tứ

Chàng quên nhà vì nghĩa nhơn đư
Cây đưng chưa người trông đối tr
Đầu mũi chỉ hàng vè chẳng tỏ
Bên phòng thàng nhò khóc không từ
Củ lao ơn cả chưa xong tr
Trông hiu nặng mang khó chò cười
Sống vì bao chữ cần những nh
Ấy là rảnh nh lúc nên hư

Kỳ ngũ

Nén hư con tạo để mở làm
Dọng trong tai nghe đã đời nh
Chối lời tiếng gà người trời bước
Len ken nơi đầu sải ca ngấm
Đêm dài canh vắng còn tư tưởng
Vợ nghi con ngoại hết thì thăm
Rừng rưng chơ trơi xem tờ mờ
Chim bay khỏi núi ác đơng tâm

Đề thi:

Đêm năm mơ tưởng, tưởng mơ
Chiêm bao thấy bậu dậy rờ
chiều không.

Giác điệp đơng nồng bóng, tưởng mơ
Gập tình nên mới dậy ngồi rờ
Buồn khuôn mặt may hình tiên-nữ
Trần trọc thượng thời bóng tiêu-thơ
Cha chạ nguyệt hà chơi, rảnh mặt
Y coi Tô-lão mộng cùi xơ
Ba sanh nếu có duyên kỳ ngộ
Xỉn khá xe mau chớ phình phở

TRƯƠNG-QUAN-HIỆU.

Bướm viêng hoa

Một buổi trời xuân, cảnh tịnh,
Trong một vườn vườn kia muốn
ngần thừ hoa đua nở, màu hồng
xan màu tía bôn tợn tranh trời. Vui
thay ! Ai là khách biết tưởng hoa
đã đến cảnh thú này mà không mê
thần tối mắt : tuy không phải khách
được sang trong tốt đời, cũng không
phải ai được ngọc-ngà chầu-bầu chi;
nhưng mà trong lúc đang thích ấy
đầu cho ai đem vương-vị bảo nh
mắt bỏ lang mà đi cũng không thể
đang lời !

Kia bên cảnh có hai con bướm,
một con trong một con hoa-hồng
nhè bay đến, đụng đầu một con
vàng ; cũng nhau bình-phâm kiếp số
của trăm hoa, con thì lựa cảnh đẹp
nhành tươi, xen mình sống sắc, r

vi mình mà cây đẹp cảnh tươi phải
nè mặt ; con lại ngắm mấy cái hoa
gần tàn mà thăm thì, con trách lời
sao chẳng để sắc hoa xinh mãi cho
mình vui. Bướm trắng nói rằng : vẫn
từ là kết bạn, tâm đầu ý hợp ; chỉ
có để lòng làm hương vớt phẩn ;
những cảnh đẹp chốn hương thơm
biết bao lần say tỉnh, trong lúc tỉnh
say đây mình cũng làm nỡ-nề ; đôi
phen mắt phải lướt người ! Ôi ! cho
vui, về thế nào bạn ta cũng trải qua
rồi. Nhưng mà tình lại sự đã qua thì
không nơi mở đẹp mắt cho đẹp
cái vương hương, sắc-sảo này, rõ ràng
một nơi hương quốc. Ấy vậy bình
phong-lưu của bạn là bấy lâu nay
ôm ấp thế, may nhờ ngày nay gặp
bớt không chừng ; ầu là ba ta chọn
một cảnh cho đẹp, đồng tam đồ
hầu luận thử lối nguyệt-hoa. Hai
bướm kia y lời, mới cùng nhau
đến trước cảnh huỳnh-mai. Bướm
vàng thốt : Hàng thật là thanh bụi ;
thế thì chưỡi ba chén Sên, mượn
rượu cúc bày tỏ hầu to, chửi lòng
vội cảnh. Cho hay người cũng như
vật, gặp thú phải động tình. Bởi
thấy cảnh vui lại thêm rượu hồng,
ngắm lòng mai vàng ngọn gió đưa
nhay mũi thơm bát ngát ; thấy to
liều xủ mình trước gió lơ pho
ngặt nhiều bướm vàng ngấm lên
một câu rằng : « Muốn hồng ngàn
tía cảnh dua cười. » Bướm trắng
nghe cũng ngửa nghề rằng : đã
thường danh hoa thế phải ngắm
ít câu để làm kỷ niệm : « Sắc quý
danh thơm nhè một trời. » Con
bướm hoa hồng rằng : câu trạng này,
anh phải tiếp luôn kế tới trạng đầu ;
bướm trắng liền ngâm : « Lan-huê
hương đưa phang phảng mắt. »
Bướm hoa đỏc : « Mận-dào hoa nở
nhôn nhơ tươi. » Bướm vàng đọc :
« Mấy cánh quốc sắc xuân th
mới. » Bướm trắng ngâm : « Một
ngon thiên hương tuyết nh
ngôi. » Bướm hoa chuyên : « Th
hỏi vườn xuân ai đó chủ? » Bướm
vàng với kết rằng : « Trăm năm
duyên là để bao người? » Th
nhậu thề đi chén, cảnh chiều r
đến bên gió ra về, hẹn nhau ng

ấy tháng sau sẽ đến thưởng n
Cách 3 tháng, ba con bướm r
nhau đến thưởng ; than ôi ! r
cảnh mà đau lòng, lan tàn huệ r
mặt ngà đào nghiêng, mùi hương
vàng bật. Trong ngoài hồ sen, khi
trước thì hoa nở kẹo lên, bây giờ
suốt hồ lau sậy gió chiều giục ng
đương gheo người ; đậu các lúc x
khoe vàng hực hờ, rày đầu hiu c
củ lần đây, đờn để trời lấm kh
sâu thâm, bóng diên-hoàng lúc tr
lập lờ phù qui, hải-đường rực r
sông, một trận gió vô tình đánh r
ngọn ngang dưới các ; ngọn li
xủ to, lảng mai trắng diêm, tr
chịu trong nắng mà diên. Còn s
mây cội tông đời cây bá, kinh g
vui còn xanh tươi, ngấm trong c
ấy khỏa lấp nổi mặt sần ; nhớ t
mùi hương thanh, nghĩ mau ho
đẹp, nay đổi lại ư tôi đến thế, th
lòng hoài cảm nẫu nung biết m

Ba con bướm mới than thở c
nhau rằng : Ngày tháng thời đ
đôi thất thoát một giát chim b
trẻ Tạo-cũng làm cơ trên. Kia n
cây Tông cây Bá, khi xưa ta đ
nhỏ biết là ai, không dè gặp lúc
mưa, chẳng e sương tuyết, trái
tang thương cũng vau tro tro x
kịch, ầy mới hằng là cứng là m
Ngất thì trong cơn gió mạnh,
trong lúc mưa dầm, trong hồi n
giải mới biết sự bên bi nê ai? Thế
thì con người ầu cũng vậy, gặp
phong trần mới ra Quán-tử. Y
hì không bao làm mà cảnh vật đ
đời, xưa rực rỡ, nay á u tàn ; thay
vi chủa xuân không cảm được giá
xuân, ta đâu có khác, đôi cảnh
khi ra về xưa sau nay vậy, mình
cũng vịnh một bài nhữ với Thần Đ
hoa.

Thi rằng:

Cảnh sao mà cảnh khéo tươi b
Nồng nổi nầy đây lợt lại ai?
Muôn đăm tuyết sương lang l
Bốn tường vờ gió liều cũng m
Tim hương vớt phẩn người c
Muôn tia ngàn hồng vẽ đã ph
Tường trước nghĩ sao tinh xi
Trăm năm riêng cảm một đ
NG. T. H. Soạn.

Báo việc quan

(Paris officin)

Lên Quán nhứt hạng lương 600\$

M. Lê-văn-Năng, Quán nhì hạng (Gi

M. Lê-văn-Từ, Quán nhì hạng (Th

Lên quán nhì-hạng, lương 442\$00

M. Nguyễn-văn-Mặt, Phó-quán nh

M. Nguyễn-văn-Truyện, Phó-quán nh

M. Nguyễn-văn-Dương, Phó-quán nh

M. Nguyễn-văn-Muôn, Phó-quán nh

Lên Phó-quán nhứt hạng, lương 378\$00

M. Trương-văn-Vi, Phó-quán nh

M. Nguyễn-văn-Dinh, Phó-quán nh

M. Lê-văn-Tho, Phó-quán nhì h

M. Nguyễn-văn-Mỹ, Phó-quán nhì h

M. Phạm-văn-Theo, Phó-quán nhì h

Lên Phó-quán nhì-hạng, lương 315\$00

M. Ngô-văn-Lương, Đệi nhứt h

M. Đào-văn-Ngoi, Đệi nhứt h

M. Phạm-văn-Cho, Đệi nhứt h

M. Trần-văn-Xuyến, Đệi nhứt h

M. Nguyễn-tân-Tinh, Đệi nhứt h

Viên-chức sở khám đưỡng Nam-k

Lên Đệi nhứt tam hạng, lương 300\$00

M. Trần-văn-Nhu, Đệi nhì nhứt h

Lên Đệi-nhì nhứt hạng, lương 300\$00

M. Huỳnh-văn-Đức, Cai nhì h

M. Huỳnh-Đại-Thông, Cai nhì h

Tôi mà làm bại chủ tôi chẳng qua tại

Phùng-kim-Huê chẳng chịu ưng tôi, làm
cho cái lượng sống tình duyên động
đào biển ái. Tôi dần không chịu, cũng
quá hóa đại, giận quá hóa thù, tôi
làm như vậy vô oan cho nàng, mà r
hơn, tôi quên cả ơn thầy nghĩa chủ. Ấ
vậy cái tội tôi dốt nhà-máy chẳng
hep xét, giết chủ vì con tống ph
chở thạt ơn chủ tôi mà trọng đ
ơn rai cho đây, thần-trầu ngựa đ
chưa ph

Quan Bối-Thâm nghe qua động lòng,
nghe cũng thương tình, nên gặt đầu
hứa sẽ liệu bề chấm chẻ. Nói rồi làm
giấy, dạy đầu Nam-Xương xuống ngục,
lại dạy để cho Nam-Xương thông-th
lời thường, đứng nhốt trong c
đây quan Bối-Thâm lo kết an vụ Phùng-
kim-Huê với Nam-Xương, đ
liên-hệ đợi ngày hội xử.

Ngày tháng như thời đư, tho
đã tới 21 tháng Septembre, tòa đ
bồi xử kỷ hử ba mở cửa. Vụ Phùng-
kim-Huê Nam-Xương đứng đầu. S
tự đợi các quan Trang-Sư, Phùng-
kim-Huê, Kim-Xuyến, Triệu-Bá-U
Theo như lệ thường, cũng là g
hàng chầu, quan bình nghiêm c
bảy giờ rưỡi, nghe có tiếng chuông

ây là tiếng quan lên án đ

Trương tòa kêu đ

Nàng mới ngàn tám trăm chín m

Quan Bối-Thâm lo kết an vụ Phùng-

Quan Bối-Thâm lo kết an vụ Phùng-

Quan Bối-Thâm lo kết an vụ Phùng-

Nam-Xương, mười tám năm trước làm

« Phùng-kim-Huê mắc án 20 năm ki

« Đệi nhì nhứt hạng, lương 300\$00

« Đệi nhì nhứt hạng, lương 300\$00

(Còn nữa)

Mộc-huê-Lê

Nº (88) FEUILLETON DU 25 AOUT 1919.

ROMAN

ÓÁN HỒNG-QUẦN

Phùng-kim-Huê

(Ngoại-Sử)

HỒI THỨ TƯ (tiếp theo)

« ủa ấy còn đ

« Bám vàng ngọc còn chừng phân nửa,

« Sầu bấy trăm muôn đó có phải g

« Bám ph

« Vậy thì ta phải xin ni

« Làm con, tôi còn xin

« Gặp nhau một nhà mà

« (Còn nữa)

PHARMACIE PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây này dọn dẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-dương này

LẬP RA TỪ NĂM 1865 HỜI TRƯỚC CỦA ÔNG HOLBÉ và RENOUX

Nay ông L. SOLIRÈNE, nhứt hạng bào-chê sur, kê nghiệp

Ở Saigon, ngang nhà hát tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ. Lục-châu chư quân-tử có cần dùng thuốc tây xin hãy gởi thơ cho tiệm thuốc này mà mua, thì sẽ được vừa lòng.

Cuốn ĐƯỢC-TÁNH LƯỢC-BIÊN đã xuất bản rồi. Ai muốn xin thì viết thơ cho ông Solirène, ngài sẽ gởi cho không.

Lên Cai tam hạng, lương 216 \$ 00
M.M. Ng-v-Dinh bệp tử hạng Saigon
 Trán-v-Bộ >>> >>>
 Trán-v-Liêng >>> Poulo-condor
 Ng-v-Cửa >>> >>>
 Lê-v-Thê >>> Saigon
 Vó-v-Liêu >>> Poulo-condor
 Ngó-v-Viên >>> >>>

Viên-chê-sê Khâm-đường Lục-tinh

Lên Surveillant-chef pp^l. Chánh-quản nhì hạng, lương 378 \$ 00 M.M.

Ng-v-Sách Phó-quản nhứt hạng Soctrang
 Huỳnh-kim-Lâu >>> Beshoa
 Lê-ngọc-Khuê >>> Baclieu
 Phạm-v-Thơ >>> Gocong
 Đặng-v-Mai >>> Tanan
 Đoàn-v-Nguyên >>> Mytho
 Ng-hồng-An >>> Thudamot

Lên Phó-quản nhứt hạng, lương 378 \$ 00 M. Ng-v-Khọc Bộ nhì hạng Vinhlong

Trình-thám tiêu thuyết

(Tiếp theo)

Đó, hãy bớt bớt tánh háo hĩnh một chút. Đoàn-lão trở vào quán thì động tiếng khen rộ. Các bạn thì chào bạo, ngồi sau kệ và chúi mặt với một cái khăn bàng.

Người mach-lô giả uống cạn ly quit-ky và trả tiếng và uống với người bạn va.

Tông-da-Lợi vừa lấy bạc vừa hỏi: chớ ở tàu nào vậy?

Lão kia trả lời chậm rãi rằng: Nếu người ta hỏi anh thì anh cứ đáp rằng không biết thì đó. Tôi cáo biệt anh, mai tôi sẽ lại nữa, quán anh đẹp dạ tôi.

Đoạn bước ra đi. Trước khi đi thì dõn cợt với mấy người còn ngồi đó một hồi, làm cho ai nấy đều chẳng nghĩ ngờ chi hết.

Đoạn mới giới chea. Trời mưa như sôi căng không màng, khi ra khỏi ullah Tông-da-Lợi chừng 200 thước, gần tới một tầm vách kia, và nghe 1 tiếng tu-bít

Lò Rượu Đông-dương

LỜI RAO

Một nhà-máy Langsa đặt rượu trong cõi Đông-dương kính rao cho bà-tánh hay rằng: kể từ ngày 1^o Juillet 1919, nhà-máy rượu sẽ đứng bán rượu của lò đặt ra cho các quán bán ngay như vậy, lợi cho chủ quán, lợi cho người uống rượu vì rượu ngon mà giá lại nhẹ.

Hãng đã lập tiệm nhánh trữ bán trong châu-thành các tỉnh và trong các quán lớn thuộc Nam-ky và Cao-mán.

Muốn hỏi địa chỉ, xin hãy đến nơi tiệm số 2 và số 4, đường Lareynière, Chợ-lớn, hoặc nơi lò rượu Chợ-lớn Bình-hất.

nhỏ-nhỏ, và liến tra lời lại. Chừng vài phút đồng hồ, và gặp người bạn thì vỗ với và khi này trong quán. Người trẻ ấy nói:

— Việc thành công chẳng thấy?
— Khoái lắm Bá-bôn, tao tưởng trong vài ngày nữa thì sự kinh-không trong hồ E-ri-sê sẽ diệt;

— Phải, tôi chắc rằng chúng ta đã kiếm ra mối rồi.

— Máy có đoạt được cái thơ không?
— Thưa thầy được. Hay là đến 61 Tôi ngàn cây muốn đặng mới là mồi để được th ở máy trong tuổi cũ Gia-dạt chàng ai thầy cả, nó cũng không nghĩ, lúc ấy thân tôi như cục thịt;

— Cũng chẳng hề gì... Máy làm nó một cấp đứ quá, máy biết không? Bày giờ nó còn tròn trong kẹt cái kệ đặng chêm nó hồi mặt,

Bá-bôn cười ngặt và nói:

A, nó cũng là đáng, ấy là ta vì xả-bội mà cho nó vậy... Còn chúng ta đây cũng dãi nhau không trểng cách. Chẳng nói gian, thầy đánh tôi mấy đấm thiệt đau;

— Máy thời cảm tạo lại như thế gì? Vài

Pháp-Việt Khách-lầu

(HÔTEL DE FRANCE)
N° 157 Rue Catinat SAIGON
HUYNH HUỆ KÝ, QUẢN LÝ

Kính cùng quý ông qui bà rỏ, tôi là chủ tiệm ngừ Nam-hồng-Phát Saigon, hay tôi cũng làm quản-ly tiệm ngừ Pháp-việt Khách-lầu số 157 đường Catinat, tôi mới sửa lại cho vừa ý qui ông và qui bà, phòng rộng mát, sạch sẽ, có đường sắt, ván gỗ, nước trà và có chỗ tắm gội thông thả, xin qui ông qui bà ghé díp ở Saigon, ghé lại tiệm Pháp-việt Khách-lầu mà nghỉ, lại tới sân long tiếp rước qui ông qui bà luôn luôn.

Giá tiền phòng
 Ngoại hạng 24 giờ 1 00
 Hạng nhứt 24 " 1 00
 " nhì 24 " 1 20
 " ba 24 " 1 00

Nhà máy xay lúa, nhà máy xay lúa, nhà máy xay lúa

Nếu chư vị muốn mua một cái nhà máy xay lúa theo kim thời và lại toàn hảo, chạy đặng 6-10-15-20-30-50 hay là 100 tấn cùng là hơn 100 tấn gạo trắng mỗi ngày (24 giờ).

Nếu chư vị muốn bán tinh giá riêng đặng mà lập hoàn thành một cái nhà máy xay lúa, đủ nhà, nền đúc, ráp máy, cùng chạy đèn khí vắn vắn, nói tức một đờn nghĩa là chạy được.

Nếu chư vị muốn cách dễ trả tiền và thì hành cho gấp các việc của chư vị sai khiến, thì nên đến tại hãng.

Bonnefoy & Cie

Đường d'Ormay mà suy tính và hàng này sẽ chỉ các đờn của ich cho, hoặc đưa coi kiểu thứ (bản đồ) cũng giá tiền. Có nhiều giấy tờ làm bằng cơ rắng đã có chận cho nhiều chỗ thành tựu rồi.

trở cho việc đặng hoàn thành chẳng ường làt công mình lao khổ. Chẳng những vậy thôi, chúng ta hãy coi tháng Tông-da-Lợi viết đi đi và gởi cho ai cho biết.

Hải người mach-lô này - là khi khán quan càng biết chẳng nghĩ ngờ - chẳng phải ai đầu lạ, vốn là trình-thám vậy danh Nap-Binh-kiệt-Tùng ở Nhiêu-Do và người bộ-hạ là Bá-bôn-bi-Ly. đôi hình đôi dạng đầu cho bạn chi thiết của và cách nào, cũng không nhìn đặng. Binh-kiệt-Tùng đặc lệnh do-thám đặng ăn cướp, trong trời mây tuấn khuấy rối hồ E-ri-sê, một đoàn tàu và bạn đều bị hại.

Còn nữa

NHÀ HANG Nam-Thượn-Phát

Lê-Vân-Lê, kê nghiệp Các đường Pellerin-Espagne số 69 SAIGON

Kính,

Mời viên-quan đờn khách thừa nhân đến nhà hàng tốt bụng tôi và dùng bữa trước là đặng vừa ý qui tiền sau giúp tôi sắp việc.

Từ ngày vào kê nghiệp, tôi đã sửa sang nghé tới và sắp đặt mọi việc lại như mới. Chẳng những vật thặng đủ mới đủ vì, cách tiếp đãi qui-khách rất trọng nện.

Tôi lại có lập riêng một phòng, để khi có qui khách vào ngồi dùng bữa hoặc giữ bát cho riêng đặng.

THƯƠNG TRƯỜNG

Giá các thứ hàng hóa xuất cảng

CÁC VẬT THỦ SẢN	CÁN TÀ	GIÁ BẠC	
Cối lỏ	Thước chường	1 50 tới 2 00	
Cây tràm 0=45 tới 0=50	0=80	2 00	
Cây đẽ nhuộm	0=80	2 50	
	0=80	1 50	
Gạch tiền	một muôn	85 00	
Gạch Bắc-ky	một ngàn	130 00	
Gạch Hồng-mao	150 00	6 50	
Gạch xi-măng	đặc hạng nhứt	3 50	
Đầu khốu	đặc hạng nhì	6 50	
	đặc hạng nhứt và hạng nhì	60 kil. 4	200 tới 300
Cao-su	đặc hạng nhứt	20 " 30	
	đặc hạng nhì	Nominal	0 95
Vôi bột	100 kil.	1 35	
Vôi cục Bắc-ky	60 kil. 4	70 " 85	
Sáp ong	100 kil.	27 " 33	
Heo sống	68 kil.	8 00 " 10 00	
Dừa khô	10 00 " 11 00	27 " 29	
Sừng	trâu	27 " 29	
	bò	27 " 29	
Bông	nai	47 " 49	
	không lột	63 " 420	11 " 13
Tôm khô không vỏ, hạng nhứt	còn lột tùy hạng	60 " 400	40 " 46
	hạng nhứt	60 " 400	25 " 35
Tôm khô còn vỏ, hạng nhứt	68 kil.	20 " 25	
Vàng nhựt, số 1	68 " 400	150 " 1 50	
" số 2	100 " 400	100 " 1 00	
Nhựa sơn chưa lọc	20 " 27	20 " 27	
Đầu phụng	60 kil.	20 " 6 00	
Hột sen	68 kil.	100 tới 10 00	
Dầu cá	68 kil.	20 " 9 00	
Mỡ heo	400	45 " 50 00	
Đầu phụng	68	23 00 " 25 00	
Dầu dừa	68	17 00 " 19 00	
Cải Cao-mên	60 " 400	4 50 " 6 00	
Đầu khố Nam-ky	60 kil. 300	2 50 " 4 00	
Bắp trắng	100 kil.	1 80 1 90	
Bắp đỏ	75 kil.	2 70 2 80	
Cau khô	trâu	28 tới 36	
Da	bò	68 " 40	
	nai	39 " 42	
Hồ tiêu	có giấy	41 " 43	
	không giấy	35 " 36	
Tiểu sọ có giấy	29 " 30	18 " 20	
Khô tra	60 kil. 400	5 " 7	
Máy sợi	một muôn	65	
Ngói móc	35	55	
Ngói ống	một ngàn	220 tới 300	
Ngói Bắc-ky	60 kil. 400	150 " 220	
	Bong bóng cá	" nhĩ	30 " 50
To	" ba	30 " 40	
	" tư	150 cân	360 400
Múi	Tânchâu	60 kil. 400	340
	Batri-Mocay	Cambodge	360 " 400
	100 "	3 " 10	

